

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2012/QĐ-KTNN

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán nhà nước****TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 1002/2006/NQ-UBTVQH11 ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và tiêu chuẩn cụ thể của từng ngạch Kiểm toán viên nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 05/2009/QĐ-KTNN ngày 05 tháng 10 năm 2009 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán Nhà nước, các Đoàn kiểm toán nhà nước, các thành viên của Đoàn kiểm toán nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**Đinh Tiến Dũng**

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2012/QĐ-KTNN ngày 20 tháng 6 năm 2012
của Tổng Kiểm toán Nhà nước)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán nhà nước (sau đây gọi là Đoàn kiểm toán) quy định về tổ chức, hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm trong tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán, mối quan hệ công tác, lễ lối làm việc, khen thưởng, kỷ luật đối với Đoàn kiểm toán, Tổ kiểm toán, các thành viên Đoàn kiểm toán và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Đoàn kiểm toán được thành lập theo quyết định của Tổng Kiểm toán Nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Đoàn kiểm toán

1. Đoàn kiểm toán hoạt động theo chế độ thủ trưởng.
2. Khi tiến hành kiểm toán, các thành viên của Đoàn kiểm toán phải tuân thủ Luật Kiểm toán nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan, hệ thống chuẩn mực, quy trình và các phương pháp chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán, các quy định của Quy chế này và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả kiểm toán đã thực hiện.

Chương II
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điều 4. Thành lập và giải thể Đoàn kiểm toán

1. Đoàn kiểm toán được thành lập để thực hiện nhiệm vụ kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước. Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định thành lập Đoàn kiểm toán theo đề nghị của Thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.
2. Đoàn kiểm toán tự giải thể sau khi phát hành Báo cáo kiểm toán nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tham gia xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về những đánh giá, xác nhận và kiến nghị trong Báo cáo kiểm toán.

Trước khi giải thể, Đoàn kiểm toán phải tổ chức họp rút kinh nghiệm, nhận xét, đánh giá các Tổ kiểm toán, thành viên Đoàn kiểm toán; gửi bản đánh giá thành viên Đoàn kiểm toán cho các đơn vị có thành viên tham gia Đoàn kiểm toán để phục vụ công tác quản lý, đánh giá công chức và bình xét thi đua hàng năm.

Điều 5. Thành phần Đoàn kiểm toán

1. Đoàn kiểm toán gồm có Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn, các Tổ trưởng, Kiểm toán viên nhà nước và các thành viên khác. Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định danh sách các thành viên của Đoàn kiểm toán và chỉ định Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn, Tổ trưởng Tổ kiểm toán theo đề nghị của Thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

2. Không bố trí các thành viên trong cùng 01 Tổ kiểm toán ở 02 Đoàn kiểm toán liên tiếp.

3. Để bảo đảm năng lực, hiệu quả hoạt động kiểm toán, mỗi Tổ kiểm toán phải có ít nhất 02 thành viên là Kiểm toán viên trở lên.

Điều 6. Tiêu chuẩn Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn, Tổ trưởng Tổ kiểm toán

1. Tiêu chuẩn chung Kiểm toán viên nhà nước

Kiểm toán viên nhà nước phải có đủ các tiêu chuẩn của công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kiểm toán, kế toán, tài chính, ngân hàng, kinh tế, luật hoặc chuyên ngành khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm toán;

c) Đã có thời gian làm việc liên tục từ 05 năm trở lên theo chuyên ngành được đào tạo hoặc có thời gian làm nghiệp vụ kiểm toán ở Kiểm toán Nhà nước từ 03 năm trở lên;

d) Đã tốt nghiệp chương trình bồi dưỡng Kiểm toán viên nhà nước và được Tổng Kiểm toán Nhà nước cấp chứng chỉ.

2. Tiêu chuẩn của Trưởng đoàn, Phó Trưởng Đoàn kiểm toán

Bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có đủ trình độ chuyên môn, năng lực lãnh đạo và kinh nghiệm công tác phù hợp với nhiệm vụ được giao;

b) Đã có thời gian làm việc liên tục từ 09 năm trở lên theo chuyên ngành được đào tạo hoặc có thời gian làm Kiểm toán viên ở Kiểm toán Nhà nước từ 07 năm trở lên;

c) Là Kiểm toán viên chính hoặc giữ các chức danh từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên;

d) Trường hợp đặc biệt do Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định.

3. Tiêu chuẩn của Tổ trưởng Tổ kiểm toán

Bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, điểm a, c, d khoản 2 Điều này và đã có thời gian làm việc liên tục từ 07 năm trở lên theo chuyên ngành được đào tạo hoặc có thời gian làm Kiểm toán viên ở Kiểm toán Nhà nước từ 03 năm trở lên.

Điều 7. Các hành vi bị nghiêm cấm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm toán

1. Các hành vi bị nghiêm cấm đối với Đoàn kiểm toán và các thành viên Đoàn kiểm toán theo quy định tại Điều 12 Luật Kiểm toán nhà nước:

- a) Sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho đơn vị được kiểm toán;
- b) Can thiệp trái pháp luật vào hoạt động bình thường của đơn vị được kiểm toán;
- c) Nhận hối lộ dưới mọi hình thức;
- d) Báo cáo sai lệch, không đầy đủ kết quả kiểm toán;
- đ) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi;
- e) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật nghề nghiệp của đơn vị được kiểm toán;
- g) Tiết lộ thông tin về tình hình và kết quả kiểm toán chưa được công bố chính thức;
- h) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.

2. Vi phạm Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán nhà nước, Quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên Nhà nước và các quy định khác của Kiểm toán Nhà nước.

3. Không tuân thủ quy trình, chuẩn mực, hồ sơ mẫu biểu, phương pháp chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán.

4. Không thực hiện đúng kế hoạch kiểm toán đã được phê duyệt.

Điều 8. Trường hợp Kiểm toán viên nhà nước không được thực hiện kiểm toán

1. Các trường hợp theo quy định tại Điều 31 Luật Kiểm toán nhà nước:

a) Góp vốn, mua cổ phần hoặc có quan hệ khác về lợi ích kinh tế với đơn vị được kiểm toán;

b) Đơn vị được kiểm toán mà mình đã làm lãnh đạo, kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán trong thời hạn ít nhất 05 năm kể từ khi chuyển công tác;

c) Có quan hệ là bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột với người đứng đầu, kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán của đơn vị được kiểm toán.

2. Kiểm toán viên nhà nước đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật hoặc bị thu hồi thẻ Kiểm toán viên nhà nước.

3. Khi có các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, Kiểm toán viên nhà nước có trách nhiệm báo cáo Thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán trước khi trình Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định thành lập Đoàn kiểm toán. Trong quá trình thực hiện kiểm toán nếu phát hiện các tình huống làm ảnh hưởng đến tính độc lập của mình, Kiểm toán viên phải báo cáo ngay Trưởng Đoàn kiểm toán để báo cáo Thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán trình Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định thay thế theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

Điều 9. Thay thế thành viên Đoàn kiểm toán

1. Thành viên Đoàn kiểm toán bị thay thế trong các trường hợp sau:

a) Thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 8 của Quy chế này và các tình huống khác làm ảnh hưởng đến tính độc lập của Kiểm toán viên nhà nước;

b) Đơn vị được kiểm toán đề nghị thay thế khi có bằng chứng cho thấy thành viên Đoàn kiểm toán đó không trung thực, khách quan trong khi thực hiện nhiệm vụ. Đối với trường hợp này, người có thẩm quyền phải kiểm tra, xác minh làm rõ;

c) Ngoài các trường hợp, tình huống quy định tại điểm a và điểm b khoản này, thành viên Đoàn kiểm toán còn bị thay thế trong các trường hợp: Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn kiểm toán nghỉ làm việc liên tục từ 10 ngày trở lên; Tổ trưởng Tổ kiểm toán nghỉ làm việc liên tục từ 03 ngày trở lên; Kiểm toán viên và các thành viên khác của Đoàn kiểm toán nghỉ làm việc liên tục từ 05 ngày trở lên.

2. Thủ tục đề nghị thay thế thành viên Đoàn kiểm toán được thực hiện như sau:

a) Trường hợp thay thế Phó Trưởng Đoàn kiểm toán, Tổ trưởng Tổ kiểm toán, Kiểm toán viên nhà nước, các thành viên khác của Đoàn kiểm toán do Trưởng đoàn kiểm toán đề nghị Thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán trình Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định;

b) Trường hợp thay thế Trưởng đoàn kiểm toán do Thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán đề nghị Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định.